Bai 6: Sử dụng hàm

1. Định nghĩa hàm:

* Là chương trình con thực hiện một công việc cụ thể

+ hàm có thể có tham số hoặc không có tham số

+ Tham số là dữ liệu đầu vào cần thiết để thực hiện hàm

+ Hàm có thể có giá trị trả về hoặc không

* Lợi ích:

+ Tái sử dụng:

+ Mã rõ ràng ngắn gọn

+ Dễ quản lý và bảo trì

VD:

1. Hàm do người dùng định nghĩa

* Cú pháp:

Static <datatype><name> ([danh sách tham số])

<Thân hàm-Mã thực hiện>

[return giá trị trả về]

1. Xây dựng hàm hỗ trợ thao tác mảng:

- Tráo 2 phần tử trong mảng: XArrays.Swap(int[] array, int I, int j)

- Tìm số nhỏ nhất: XArrays.min(int[] array): int

- Tìm số lớn nhất: XArrays.max(int[] array): int

- Xóa phần từ khỏi mảng: XArray.remove(int[] array,int I): int[]

- Bổ sung ptu vào mảng: XArray.add(int[] array,int I): int[]

1. Nạp chồng:

* Trong 1 số lớp có thể có nhiều hàm cùng tên nhưng khác nhau về tham số ( Kiểu, số lượng, thứ tự)
* Bổ sung các hàm thư viện XArrays
* Bổ sung các phần tử vào mảng
* Tham biến và tham trị

+ Khi truyền tham số vào hàm, Nếu hàm có làm thay đổi giá trị của tham số , thì giá trị của tham số sau khi gọi hàm có thể bị thay đổi.

* Không thay đổi gọi là tham trị
* Có thay đổi gọi là tham biến

+ java quy định các tham số:

* Có kiểu nguyên thủy là tham trị
* Các kiểu sau đây là tham biến: mảng, lớp, interface